

## KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

### QUYỂN 30

#### Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 9)

#### TAM THẬP TAM THIÊN (Phần 6)

Lại nữa, này các Thiên tử! Cái này có nên cái kia có, nghĩa là có bờ bên kia thì có bờ bên này. Nếu không có bờ bên kia thì không có bờ bên này. Thiên tử! Đó là cái này có nên cái kia có, cái này không nên cái kia không. Mỗi cái đều do nhân duyên hòa hợp sinh, tất cả pháp hữu vi đều do nhân duyên. Nhân duyên: Vô minh duyên hành, hành duyên thức... cho đến tử cũng vậy.

Thiên tử nên biết! Đó là mười hai nhân duyên mà Đức Thế Tôn đã trải qua năm ngàn năm ở trong cung điện này diễn thuyết cho mọi người. Giờ đây ta xin nói một phần nhỏ. Hằng hà sa Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác trong ba đời đều nói pháp này, là pháp thân chân chánh. Lúc Đức Phật Thế Tôn nói pháp này, bảy ức chư Thiên chấm dứt lậu hoặc, đắc pháp nhãn thanh tịnh. Bảy giờ Đức Thế Tôn trở về Diêm-phù-đề, với tâm đại Bi, Ngài thuyết pháp cho mọi người. Đó là vô minh duyên hành... sinh duyên lão tử. Lúc ấy, vô lượng vô biên chúng sinh xa lìa trần cấu, đoạn trừ lậu, hoặc, đạt giải thoát trong giáo pháp. Đức Thế Tôn, Bậc Đạo Sư của trời, người, đã thuyết pháp này cho họ.

Đế Thích nói pháp này cho Thiên vương nghe xong, đi đến cung Ma-đa-lân-na. Đến nơi, thấy các loài chim cánh bằng bảy báu xinh đẹp và các ao sen, hoa bằng bảy báu với nhiều màu sắc khác nhau, có nhiều loài ong đẹp. Ánh sáng của hoa rực rỡ như mặt trời mới mọc, cung điện nguy nga, bên cung điện có cây bằng lưu ly. Do ánh sáng của cây phản chiếu lẫn nhau nên cung điện phát ra ánh sáng xanh. Cây lưu ly này có lá bằng vàng ròng. Ánh sáng lá cây phản chiếu nhau tạo thành ánh sáng vàng đỏ và có ánh sáng lớn. Vườn rừng, cung thất được trang trí các vật báu. Các cung báu có vườn cây bảy báu trang trí trông thật đẹp. Thấy vậy, Đế Thích thâm thán phục. Trong điện này có ao hoa lớn bằng bảy báu. Nước ao màu vàng giống như màu của dung kim. Các vật báu xen lẫn nhau và có các loài chim đủ màu. Tất cả Thiên chúng tấu nhạc ca múa, cùng nhau vui chơi, đi đến ao lớn đó. Ao đó tên là Nhất thiết tối thắng. Thấy các Thiên tử tâm phóng dật, các loài chim trong ao hát kệ:

*Ví như chim kên kên  
Không ở trong hoa sen  
Người ác không được ở  
Nơi tịch tĩnh như vậy.  
Cớ sao ở rừng vắng  
Lại buông lung phóng dăng?  
Đảo điên không thuận pháp  
Như mặt trời tỏa lạnh.  
Ai là được ái, lạc*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Giải thoát, bỏ các khổ  
Hãy lià hai pháp này  
Thiên lạc chẳng phải lạc.  
Tu thiên bỏ phóng dật  
Ra khỏi lưới dục vọng  
Giải thoát mới là vui  
Không bị ái lừa dối.  
Thế Tôn và Tỳ-kheo  
Xưa đã ở nơi này  
Người bị dục dắt dẫn  
Không được ở rừng này.  
Thiên lạc đang thọ hưởng  
Vô thường, không tồn tại  
Ra khỏi ái dục này  
Là hoan lạc đệ nhất.  
Những người ở rừng này  
Đều vào nơi thanh tịnh  
Nếu đạt được tịch diệt  
Sẽ đoạn trừ khổ đau.  
Tâm ham thích thức ngon  
Bị tâm tham lừa dối  
Người này không được ở  
Trong rừng vắng lặng này.  
Ai tu tập tịch tĩnh  
Thích thanh tịnh được ở  
Tâm chạy theo cảnh dục  
Không ở rừng thanh vắng.  
Nếu tâm đã tịch tĩnh  
Sẽ được ở rừng này  
Bị tâm dục mê loạn  
Không được ở nơi đây.  
Lo sợ năm nhân duyên  
Không bị ái thiêu đốt  
Người thanh tịnh lià ái  
Không đọa vào đường ác.  
Có sinh phải có chết  
Mạnh bị bệnh xâm chiếm  
Giàu sang có suy não  
Già hủ hoại trẻ trung.  
Ân ái phải chia lià  
Hòa hợp không tồn lâu  
Các pháp đều như thế  
Là lời Chánh giác dạy.  
Ai không bị mê hoặc  
Trong cảnh giới ba cõi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sẽ đạt được tịch tĩnh  
Ở trong rừng vắng lặng.  
Ai bị dục đối gạt  
Luôn luôn phải lo sợ  
Sẽ không được an lạc  
Thanh tịnh của rừng này.  
Tâm người nào tịch tĩnh  
Ở trong rừng tu tập  
Sẽ đạt được an lạc  
Không phải kẻ hành dục.  
Ở rừng tu tập tịnh  
Vào xóm tâm không động  
Vì thế ở trong rừng  
Không nên ở xóm làng.  
Người nào vào thành ấp  
Bị tâm dục mê loạn  
Dua nịnh, không thanh tịnh  
Vào rừng sẽ tịch tĩnh.  
Vì thế trong rừng núi  
Là nơi yên tĩnh nhất  
Là nơi hành giả sống  
Xa lìa tâm dục vọng.  
Các căn, tâm vắng lặng  
Tâm hành giả an lạc  
Ngàn diệu lạc Đế Thích  
Không bằng tâm người này.  
Ai được lạc thiền định  
Tất cả pháp bạch tịnh  
Diệu lạc trời Dạ-ma  
Không bằng phần lạc này.  
Hoan lạc sinh từ dục  
Luôn sẵn có khổ đau  
Hoan lạc đoạn phiền não  
Vĩnh viễn không hoại được.  
Trong vô tử sinh tử  
Tâm phiền não oán kết  
Ai đoạn oán kết này  
Dục lạc không tác dụng.  
Hoan lạc sinh từ dục  
Chịu quả khổ bất tịnh  
Ai được lạc giải thoát  
Lạc này không gì bằng.  
Luôn sống hạnh lìa dục  
Đạo cao nhất người tu  
Từ ái sinh dục lạc

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không đến được chánh đạo.  
Trước, ái như vị ngọt  
Chịu quả như lửa độc  
Hoan lạc sinh từ dục  
Luôn ở chốn địa ngục.  
Trước, ái sinh vị thiện  
Ái ở giữa cũng vậy  
Sau thanh tịnh vắng lặng  
Đến được chỗ an lạc.  
Trước, giữa hành pháp lành  
Trang sức như mẹ hiền  
Cớ sao bỏ chánh niệm  
Ham cảnh giới dục lạc.  
Dục xoay chuyển quay tròn  
Giữa, sau luôn chịu khổ  
Cớ sao kẻ ngu si  
Lại ham thích dục lạc?  
Như hoa độc xinh đẹp  
Như chạm phải lửa dữ  
Dục lạc cũng như vậy  
Sau chịu khổ não lớn.  
Như thêm củi vào lửa  
Lửa ấy không tắt được  
Đốt cả mình lẫn người  
Dục lạc cũng như vậy.  
Như thiêu thân vào lửa  
Không biết khổ bị đốt  
Dục lạc cũng như vậy  
Kẻ si không hiểu biết.  
Người nào ham dục lạc  
Luôn bị dục thiêu đốt  
Như thiêu thân vào lửa  
Lửa dục hơn lửa này.  
Thế nên bỏ dục vọng  
Luôn thích tu trí tuệ  
Chớ sống trong phóng dật  
Phóng dật đọa đường ác.  
Tất cả lạc ái dục  
Bị phóng dật lừa dối  
Khi quả vui đã hết  
Phải chịu khổ địa ngục.  
Người ấy nghiệp thiện hết  
Bị dục lạc lừa dối  
Từ trời xuống, địa ngục  
Do dục si lường gạt.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Từ sinh đến lúc chết  
Luôn tu chánh tư duy  
Tâm nghĩ nhớ giới pháp  
Người này được an tịnh.  
Dua nịnh, suy nghĩ sai  
Ba độc sinh tham đắm  
Sông phóng dật rất sâu  
Nữ dục là nước sông.  
Ca nhạc động tâm họ  
Nước ái vượt tảng đá  
Rắn cảnh giới che lấp  
Sóng tâm nổi nhấp nhô.  
Sông ái rất bạo ác  
Chảy vào cảnh giới rồng  
Kẻ si vào sông này  
Bị thiên dục nhận chìm.  
Đáng sợ như dòng thác  
Kẻ si không biết chìm  
Cũng như ong ngu si  
Hút mật hoa cây độc.  
Độc hại của dục này  
Kẻ si thích tham đắm  
Ong hút độc bị chết  
Ái dục nhận chìm hết.  
Từ nước tam độc sinh  
Gió phóng dật thổi động  
Lửa ái đốt chur Thiên  
Mà vẫn không hay biết.  
Độc sinh ở cõi trời  
Phóng dật là rừng cây  
Nơi kẻ si vui thú  
Vì ái che tâm mình.  
Phóng dật sinh các dục  
Duyên dựa không dừng nghĩ  
Dục này như mộng huyễn  
Người trí không tin tưởng.  
Các dục tuy như mộng  
Mộng khác nhân địa ngục  
Vì thế bỏ các dục  
Luôn tu nghiệp thanh tịnh.  
Hạnh lành là tối thượng  
Không tạo nghiệp bất thiện  
Dây nghiệp lành dắt dẫn  
Đến những nơi thù thắng.  
Chư Thiên tham dục lạc

*Không đạt nơi tịch tĩnh  
Người trí được tịch tĩnh  
Là do không phóng dật.*

Những loài chim trời nói kệ này cho các Thiên tử phóng dật nghe xong, Thiên vương Thích-ca từ rừng này đi đến nơi khác. Rừng ấy là nơi những bậc hữu học vô học trang nghiêm bằng công đức nghiệp thiện, là trụ xứ của Đại tiên Thế Tôn Như Lai Ca-ca-thôn-đà.

Khi ấy, Thiên đế Thích cùng vô lượng Thiên chúng trở nhạc trời đi vào rừng có nhiều cây cối. Vào rừng này, chư Thiên đều có oai đức thù thắng. Ví như núi Tu-di nằm ở giữa sáu vạn núi vàng, Thiên chủ Thích-ca ở giữa chư Thiên cũng như vậy. Trong các vườn rừng của cõi trời Tam thập tam, ánh sáng rừng này hơn hết.

Khi ấy Thiên chủ Thích-ca cùng các Thiên chúng vây quanh đi vào rừng Diêm-phù. Rừng này có cây bằng vàng. Đến đây, Thiên vương Thích-ca hỏi chư Thiên:

–Các ông có thấy rừng Nhất thiết thù thắng này không? Rừng này có đủ vô lượng ao hoa, vườn cảnh.

Thiên chúng đáp:

–Thưa, có thấy.

Đế Thích nói:

–Rừng này có đủ tất cả công đức hiện nay chúng ta đều thấy và tán phục. Thấy rừng này như thấy sắc thân tuyệt diệu của Đức Như Lai Ca-ca-thôn-đà. Nó là trụ xứ của các Đức Như Lai, Bạc Trí Tuệ, Đại Bi.

Nhờ nghe pháp, vô lượng Thiên chúng từ vui được vui. Đức Như Lai - Bạc Trượng Phu Vô Thượng này đã nhập Niết-bàn, chỉ còn lại pháp của Như Lai thôi. Đế Thích lại đến rừng Câu-sát-ca. Ngày xưa, Đức Như Lai Ca-ca-thôn-đà cũng từng vào rừng này. Vào rừng này, Thiên vương Thích-ca thấy trăm ngàn vạn ức cung điện bao quanh trang trí bằng bảy báu: Ngọc xanh, kim cương, xa cừ, lưu ly... các thứ báu trang trí xen lẫn nhau, trang sức các thứ cờ phướn... Trong các điện, Như Lai ngồi điện thù thắng nhất, ánh sáng rực rỡ như tiết trời đầu mùa hạ thu, không có mây che. Trong các tinh tú, mặt trăng, mặt trời là hơn hết, cung điện mà Đức Như Lai ngồi cũng thù thắng như thế. Ánh sáng của nó chói lọi mà ngoài Đế Thích ra, các Thiên chúng khác không thể nhìn lâu, oai đức của điện này như ngày giữa hạ ở cõi Diêm-phù-đề, mọi người không thể nhìn lâu, cung điện của Như Lai cũng thế. Thiên vương Thích-ca hỏi Thiên chúng:

–Các ông có thấy oai đức của điện này không?

Chư Thiên đáp:

–Thưa, chúng tôi có thấy.

Đế Thích nói:

–Điện này là chỗ an cư trong bốn tháng mùa hạ của Đức Như Lai Ca-ca-thôn-đà, Đẳng Chánh Giác, Điều Ngự Trượng Phu, Vô Thượng Đại Sư và trăm ngàn Sa-môn - Những người lìa lưới si, chứng bốn đế, đạt hai giải thoát, đủ sáu thông, bốn như ý túc - vì tạo lợi ích an lạc cho chư Thiên cõi trời Tam thập tam mà diễn thuyết chánh pháp. Pháp đó là: Đây là sắc, đây là sắc tập, đây là sắc diệt, đây là chứng đạo sắc diệt, quan sát sự nguy hiểm, sự xuất ly và sự hòa hợp của thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy. Thiên tử nên biết! Đây là pháp mà Đức Như Lai này đã tuần tự thuyết giảng làm lợi ích cho chư Thiên - những kẻ sống phóng dật, kiêu mạn không biết khổ, vô thường thoái đạo, chỉ tham dục lạc, không biết tự tướng, bình đẳng tướng. Đức Như Lai lại thuyết

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp vi diệu cho những Thiên tử phóng dật nghe và nói kệ quả trách:

*Phóng dật: Gốc sinh tử  
Nơi chư Thiên sinh sống  
Vì say độc phóng dật  
Chìm ở trong các hữu.  
Ai xa lìa phóng dật  
Vượt hẳn biển ba cõi  
Si là gốc phóng dật  
Che mờ không hiểu biết.  
Ánh sáng được phát xuất  
Từ ngọn lửa mặt trời  
Nhân si sinh phóng dật  
Đại Tiên dạy như vậy.  
Lửa phóng dật hừng hực  
Từ tâm mà sinh ra  
Dối gạt kẻ ngu si  
Đi đến cõi địa ngục.  
Trời, người sống phóng dật  
Do nữ sắc sai khiến  
Cùng nhau mà vui chơi  
Không biết khổ ái biệt.  
Khi sắp qua đời khác  
Là lúc chịu khổ lớn  
Nữ sắc cũng không còn  
Hoan lạc đều mất hết.  
Hòa hợp phải chia ly  
Hoan lạc sẽ chấm dứt  
Trẻ khỏe già phải suy  
Do nghiệp làm tan mất.  
Hết thấy các chúng sinh  
Bị nghiệp thiện ác buộc  
Cũng như người diễn trò  
Qua lại đều sai khác.  
Năng lực nghiệp trời buộc  
Lưu chuyển trong sinh tử  
Nghiệp vô thường biến động  
Người trí không nên tin.  
Phóng dật như độc hại  
Hãy tìm cách lánh xa  
Ai xa lìa phóng dật  
Qua khỏi biển ba cõi.*

Bấy giờ, Đức Như Lai Ca-ca-thôn-đà điều phục chín na-do-tha chư Thiên phóng dật để họ bỏ phóng dật. Đức Như Lai phân biệt diễn thuyết lợi ích cho chư Thiên, rồi cùng các Tỳ-kheo đi đến Diêm-phù-đề.

Nói xong, Đế Thích lên điện báu Câu-sát-ca. Điện ấy được trang trí vô lượng châu

báu mà tất cả chư Thiên chưa bao giờ thấy. Thấy được, chư Thiên vui mừng, sinh tâm thán phục. Thấy vậy, Đế Thích hỏi chư Thiên:

–Các ông có thấy điện thù thắng này chăng? Có điện nào được trang trí xinh đẹp như vậy không?

Chư Thiên đáp:

–Thưa Thiên vương, thấy.

Đế Thích nói:

–Cung điện báu này là của Thiên vương Dạ-ma dâng cúng Đức Thế Tôn Ca-ca-thôn-đà bằng tâm tịnh tín. Ánh sáng của điện này không thể nào nhìn được. Như vậy, ánh sáng của cõi trời ấy rất thù thắng. Vì sao? Vì Thiên tử đời trước không sống phóng dật như các ông.

Khi ấy, chư Thiên tự biết mình yếu kém nên bỏ tâm kiêu mạn, tất cả Thiên chúng đều cúi đầu đánh lễ điện của Như Lai, đều vui vẻ, sinh tâm nhàm chán về phóng dật, tự biết mình ít phước. Có người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, có người phát tâm Duyên giác Bồ-đề, có người phát tâm Thanh văn Bồ-đề, có người đối với Phật đạt tín bất hoại. Tất cả Thiên chúng đều phát tâm tịnh tín, chấp tay cung kính ngời qua một bên.

Lúc này, Đế Thích vào điện Câu-sất, đến tòa Sư tử - nơi Đức Phật thuyết pháp. Giường ngồi của Đức Như Lai Ca-ca-thôn-đà được làm bằng kim cương, đầy đủ mọi thứ. Đế Thích thanh tịnh tâm ý, cúi đầu đánh lễ tòa Sư tử, tự nghĩ: “Đây là nơi Đức Như Lai ngồi.” Nhờ nghĩ nhớ bằng tâm kính trọng, nên sau khi đứng lên, thấy trên vách điện có kệ tụng:

*Người rớt từ núi cao  
Còn có thể không chết  
Kẻ sống trong phóng dật  
Không ai không chịu khổ.  
Người sống trong phóng dật  
Tất cả mọi việc làm  
Suốt cả ngày lẫn đêm  
Đều không có quả vui.  
Phóng dật phá hoại được  
Hết thấy các pháp lạc  
Thế gian, xuất thế gian  
Vì thế hãy xả bỏ.  
Không phóng dật không chết  
Phóng dật là đường chết  
Không phóng dật thù thắng  
Các Thiên chủ nên biết.  
Phóng dật: Gốc sinh tử  
Cẩn thận: Đạo thù thắng  
Vì thế bỏ phóng dật  
Luôn được hưởng thiên lạc  
Người nào muốn tìm vui  
Lo sợ các khổ não  
Hãy bỏ hạnh phóng dật  
Phóng dật như lửa độc*



*Phóng dật mê muội người  
Si phóng dật độc hại  
Làm những việc bất thiện  
Phóng dật là hãm sâu  
Không phóng dật tối thắng  
Phóng dật là bất thiện  
Không phóng dật được vui  
Phóng dật luôn chịu khổ  
Kệ này nói tổng quát  
Về nguồn gốc khổ vui  
Đã biết công đức này  
Khéo tu tự lợi ích.*

Đọc kệ xong, Đế Thích càng cung kính, tâm ý thanh tịnh, cúi đầu đánh lễ tòa Sư tử, dừng lại đây một thời gian, khen ngợi không phóng dật, khinh chê phóng dật. Đế Thích ra khỏi điện, đi đến chỗ Thiên chúng. Thấy vậy, chư Thiên đều cung kính đến chỗ Đế Thích. Đế Thích đọc bài kệ vừa rồi cho Thiên chúng nghe, rồi bảo họ rằng:

– Bài kệ này vì lợi ích an lạc cho chư Thiên nên viết trên vách điện.

Nghe xong, các Thiên chúng đều đánh lễ Thế Tôn, nói: Đức Như Lai Thế Tôn là mắt của thế gian, đã thuyết bài kệ này cho chúng con. Sau một thời gian không phóng dật, chư Thiên lại trở nhạc đi đến trời Vi tế hạnh. Nghe việc này, chư Thiên cõi Vi tế cùng các Thiên nữ trở nhạc hay, đi đến rừng này để vui chơi với chư Thiên ở đây. Chư Thiên cõi Vi tế đến đây, chư Thiên ở đây lại mất chánh niệm, sống phóng dật, trở nhạc ca múa vui chơi, đi đến chỗ chư Thiên cõi Vi tế. Họ gặp nhau, ai nấy đều vui vẻ. Rừng này được bao phủ bởi những cành cây báu.

Họ cùng nhau vui chơi đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, họ qua đời, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Người nào đã đóng cửa ba đường ác thì sinh vào cõi người, trong nước an lạc, có đủ vườn rừng sông suối, luôn làm lành, có nhiều của cải, hoặc được làm vua, quan, được mọi người yêu mến, thích bố thí, giữ gìn giới cấm, thích làm lành, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ hai mươi hai của cõi này tên là Oai đức luân. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh tu hành pháp lành, không phóng dật, lợi ích cho chúng sinh bằng tâm vị tha, tin nghiệp quả, gần bạn tốt, không sát sinh, không trộm cướp. Thấy trên những cây thi-xa-bà, yên-la, táo... có tổ chim, trong tổ lại có chim con, nếu chim lớn hoặc rắn bắt chim con ấy thì cứu chúng thoát chết bằng tâm Từ bi lợi ích cho chúng sinh. Thế nào là không trộm? Không hề trộm một cành cây, một lá cây trong vườn người khác, cũng không dạy người trộm. Dù đi trên đường thấy trái rơi cũng không trộm lấy, thấy ai lấy thì khuyên bỏ. Thế nào là làm lành bố thí? Vào mùa mưa đem thức ăn cúng dường chư Tăng, gặp thời đói khát đem thức ăn cho người bệnh tật, tự giữ giới, dạy người giữ giới, thấy ai giữ giới thì khuyên họ vui mừng, nói quả báo của nghiệp cho chúng sinh nghe, niệm Phật, Pháp, Tăng, thực hành bố thí, đem thuốc thang, ẵm thực dâng cha mẹ, cho Ưu-bà-tắc, người không giữ giới, người bệnh hoạn, nói nghiệp quả cho người khác nghe, không gần gũi, ở chung, trò chuyện với bạn ác, luôn giữ gìn thân, khẩu, ý, tự lợi, lợi tha. Sau khi qua đời người này được sinh lên trụ xứ Oai đức luân của cõi trời Tam thập tam thuộc

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đường lành. Ở đây, nhờ nghiệp thiện, thân sáng như mặt trăng tròn. Cõi ấy xinh đẹp trông thật đáng yêu, có nhiều vườn rừng bằng bảy báu, dòng suối, ao sen, đủ các loài hoa, cọng bằng lưu ly, lá bằng vàng ròng che trên mặt ao, bờ ao bằng các loại đá vàng xoay chuyển như điệu múa, các loài chim hót tiếng rất hay làm vui lòng mọi người. Cõi ấy có những ngọn núi vàng, lưu ly xinh đẹp, thiên nga, vịt trời, uyên ương kêu tiếng rất hay, Thiên tử, Thiên nữ vui chơi quanh ao sen, dòng nước chảy róc rách. Lại có nhiều rừng hoa sen báu đủ các ánh sáng, loài ong xinh đẹp. Thiên tử, Thiên nữ ngắm ao sen, lấy vật báu trang sức thân, thọ lạc ở cõi trời Quang minh Luân một thời gian dài. Họ lại đến rừng Di-nan-đa vui chơi, thọ lạc, trỗi các âm nhạc. Ở đó có rừng sen tên Không hầu du hý. Rừng này dài rộng năm trăm do-tuần, có đủ sắc, hương mỹ vị, chư Thiên ăn uống, ca múa, vui chơi. Bảy giờ có chim trên trời chánh hạnh, thấy các Thiên tử phóng dật, nó hót kệ:

*Người không biết hổ thẹn  
Bạn xấu ác, biếng lười  
Đó là nhân địa ngục  
Người trí luôn lánh xa.  
Kẻ không biết hổ thẹn  
Luôn tạo những việc ác  
Như người rơi xuống núi  
Sau đó mới biết được.  
Tham si, không thành thật  
Tâm tự chẳng lo sợ  
Bị ganh ghét mê hoặc  
Không được sinh lên trời.  
Uống rượu, nói hư dối  
Tâm tham đắm dục lạc  
Không tin quả báo nghiệp  
Đó là nhân địa ngục.  
Giữ chặt tâm độc ác  
Tạo nghiệp ác sân hận  
Chúng sinh vì nghiệp ác  
Đọa trong ba đường ác.  
Dũng mãnh tạo nghiệp ác  
Luôn bị dục sai khiến  
Lại còn thêm nói dối  
Kẻ ấy không quả vui.  
Người nào phạm giới cấm  
Như vân mẫu, báu giả  
Kẻ này vì nghiệp ác  
Đọa trong ba đường ác.  
Người có tâm độc ác  
Thật ngu tối vô cùng  
Người quy y Tam bảo  
Như ánh sáng trong đêm.  
Kẻ ngu sống phóng dật*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như kẻ si tỵ đối  
Phóng dật mê cả hai  
Lưu chuyển trong địa ngục.  
Tất cả các thế gian  
Có sinh phải có diệt  
Có sống phải có chết  
Không ai tránh khỏi được.  
Phóng dật tự bao vây  
Biển cảnh giới thêm lớn  
Bị xiềng ái gông cùm  
Vui chơi ở cõi trời.  
Chư Thiên lúc sinh ra  
Cuộc sống vui mất dần  
Phóng dật che lấp tâm  
Không biết sự vô thường.  
Bị phóng dật mê hoặc  
Luôn ham thích cảnh giới  
Tham dục không biết đủ  
Nên chịu những khổ đau.  
Chẳng biết là bao lâu  
Bất chợt mất quyền lực  
Tham ái khiến chúng sinh  
Thọ hưởng diệu lạc trời.  
Đất ái rất độc ác  
Nhiều giác quán ô nhiễm  
Vui chơi trong đất ái  
Bị tham dục sai khiến.  
Ví như lửa địa ngục  
Thiêu đốt những tội nhân  
Lửa ái cũng như thế  
Thiêu đốt các Thiên chúng.  
Lửa đói khát bùng cháy  
Thiêu đốt loài quỷ đói  
Súc sinh giết hại nhau  
Con người khổ tìm cầu  
Lửa ái có khắp nơi  
Phủ quanh hết mọi loài  
Ngọn lửa cháy hừng hực  
Thế gian không ai hay.*

Chim trời đã nói kệ cho những Thiên tử phóng dật nghe, Thiên tử nào đã tạo thành nghiệp lành từ trước thì nghe pháp này, bỏ bớt phóng dật, không uống rượu cõi trời, lánh xa sắc, hương, vị, xúc... năm dục lạc phóng dật. Sau đó lại vào rừng trời nhạc vui chơi, mặc tình thọ hưởng hoan lạc. Rừng ấy có các ngọn núi báu lưu ly xanh, xa cừ, sông suối, ao sen xinh đẹp và các loài ong đủ màu sắc tập hợp ở đó. Rừng sen ấy, lá bằng lưu ly, cọng bằng pha lê, có nhiều loài ong, không thể ví dụ được. Trăm ngàn Thiên nữ cùng

Thiên tử vui chơi. Nhờ nghiệp thiện có đủ các cảnh giới, Thiên nữ chìm trong sông ái không hề hay biết. Họ vui chơi như thế, đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời họ qua đời, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh vào con người, ở nơi an lạc, có nhiều cửa cải, tâm phóng khoáng, thích tu chánh pháp, thích trí tuệ, làm Sa-môn, Bà-la-môn, được sống lâu, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ hai mươi ba của cõi này tên là Nguyệt hành. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh với tâm thanh tịnh, tu hành nghiệp thiện, khéo giữ tâm mình, tạo hình tượng Phật để cúng dường, hoặc tắm rửa tượng Phật cho sạch sẽ, hoặc thấy tượng Phật làm bằng vàng bạc thì vui vẻ, suy nghĩ kính trọng công đức ruộng phước, huân tập tâm bằng công đức, thực hành nghiệp thiện, tâm vui vẻ, không sát sinh, không trộm cướp. Thế nào là không sát sinh? Người ấy không nghĩ đến việc giết hại, không dạy người khác, thấy người giết không vui theo, khuyên họ đừng làm để họ sống trong pháp lành, tự lợi, lợi tha. Lại có cách không sát sinh khác như: Không nghĩ đến việc giết, không hề nghĩ đến việc giết hại loài trùng trong giường nệm, đồ nằm do ẩm ướt sinh ra, dù là những con trùng nhỏ như kiến... cũng không cố ý giết. Đó là không sát sinh. Thế nào là không trộm cướp? Người này làm việc lành không chán nản, không hề trộm cướp ở bất cứ nơi nào, cho dù là cỏ cây bùn đất cũng không lấy, không dạy người trộm. Giả sử nóng bức cũng không chiếm đoạt bóng mát của người khác, không để người khác ở ngoài nắng mà mình ở trong mát. Dù có sức mạnh cũng không chiếm đoạt của người, không dạy người trộm, thấy ai làm thì khuyên họ đừng làm, dù là chỗ mát cũng không chiếm đoạt, mọi thứ nhỏ nhặt đều không trộm lấy. Đó là không trộm. Sau khi qua đời, người này được sinh lên trụ xứ cõi trời Nguyệt hành. Ở đó, nhờ nghiệp thiện, vị ấy được quả vui, ánh sáng rực rỡ, như mười mặt trăng cùng chiếu, thân tướng của chư Thiên sáng rực trong sạch không nhơ cũng giống như vậy. Nhưng khi Thiên tử sinh ra thì thân thể của Thiên chúng càng sáng gấp trăm lần, lạnh nóng điều hòa, chư Thiên khác thấy được đều yêu thích. Ánh sáng ấy sáng hơn ánh sáng của chư Thiên khác, chiếu khắp mười do-tuần, hơn cả ánh sáng của các loại châu báu. Đó là nhờ nghiệp thiện. Thiên tử này có vô lượng quyến thuộc vây quanh, trỗi nhạc, đi đến nơi vui chơi tên Ngũ nhạc. Trong cõi trời Tam thập tam, rừng này thù thắng nhất, cây cối xinh đẹp, trái cây ngon, có chim rất khôn, hoa Bát-đầu-ma-già, ao sen dòng suối, trong hư không có gió thơm thổi vào linh báu phát ra vô số âm thanh hay. Khiến Thiên tử cùng Thiên chúng, Thiên nữ xinh đẹp tấu nhạc đến rừng Ngũ nhạc ca múa vui chơi, Thiên nữ ca hát đủ năm âm nhạc, thọ diệu lạc tối thượng. Nhờ tạo nghiệp lành trong ruộng phước mà được hương thơm thù diệu này. Hương ấy xông khắp năm do-tuần, trái cây lơ lửng giữa hư không giống như các ngôi sao. Cây ấy xinh đẹp nhất trong cõi trời, sáng như mặt trời nhưng không lạnh nóng. Trái cây đủ sắc, hương, vị. Hương thơm hơn tất cả các loài hoa, xông khắp năm do-tuần, lơ lửng giữa hư không như ngôi sao. Trái cây thường tiết ra nước thơm, chư Thiên uống vào mà không say. Họ muốn mùi vị gì thì được nấy, thọ hưởng công đức như vậy. Khi ấy có chim trời tên Giáo phóng dật, nói kệ cho Thiên tử phóng dật nghe:

*Nghiệp thiện sẽ hết  
Bỏ phí một đời  
Hãy mau tu tập  
Đừng sống phóng dật.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tuổi trẻ dễ qua  
Thọ mạng cũng vậy  
Sẽ mất tất cả  
Đừng sống phóng dật.  
Trời: pháp vô thường  
Chẳng phải đầy đủ  
Trong lúc chưa chết  
Hãy tu phước đức.  
Thực hành nghiệp thiện  
Luôn giữ tâm mình  
Chưa thấy nơi nào  
Không có tội lỗi.  
Nếu tâm tán loạn  
Thực hành phi pháp  
Lạc này giả dối  
Đi không trở lại.  
Giữ giới tìm vui  
Sinh ở cõi trời  
Ai sinh lên trời  
Thọ năm dục lạc.  
Do giới thanh tịnh  
Nên được quả lớn  
Chư Thiên tham dục  
Phóng dật si độc.  
Không biết vô thường  
Hủy hoại thân mình  
Vô lượng vô số  
Trăm ngàn chư Thiên.  
Đều bị phóng dật  
Lửa dục thiêu đốt  
Phóng dật che mờ  
Tất cả chúng sinh.  
Sau chịu suy não  
Mới biết tội nó  
Tâm luôn giống ruồi  
Không ngừng phút giây.  
Ngu si chẳng biết  
Sau thành ác lớn  
Tâm tham cảnh dục  
Không biết buồn lo.  
Tai họa đã đến  
Lại sinh hối hận  
Phiền não kết sử  
Từ ước niệm sinh.  
Kết sử, tâm vương

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thường đi với nhau  
Giống ruổi theo tâm  
Có mặt khắp nơi.  
Luôn bị mê muội  
Trôi trong biển hữu  
Ai biết chân đế  
Thấy pháp thế gian.  
Khổ, không, vô thường  
Dứt hẳn buồn lo  
Bị sắc sai khiến  
Luôn tìm dục lạc.  
Người này đời sau  
Không được thiên lạc  
Rừng san hô này  
Trang trí các báu.  
Khắp mọi cành cây  
Đều có hoa sen  
Lại có dòng nước  
Làm đẹp con sông.  
Nghịch nhân đã tạo  
Đầy cả hư không  
Kiếp tận lửa sinh  
Cháy cả Tu-di.  
Huống gì thân trời  
Chẳng khác bọt nước  
Vừa sinh là diệt  
Phóng dật tự dối.*

Khi ấy, các Thiên tử nào đã từng tu tập nghiệp thiện thì nghe chim thuyết pháp này liền thấu đạt. Giống như những gì chim hót, tất cả đều vô thường, nghĩ nhớ trong chốc lát, xả bỏ phóng dật, nhưng lại bị cảnh giới sắc, hương, vị, xúc mê hoặc nên quên hết pháp này như qua đời khác. Những gì nên làm, những gì không nên làm họ đều quên hết, thọ hưởng dục lạc hiện tại, không xét đến vị lai, không nhớ những gì chim thuyết, say sưa với năm dục, vui chơi hưởng lạc, không nhớ khổ lớn của địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, không nghĩ thân trời khó được, không nghĩ đến sự khổ lưu chuyển trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh từ vô thủy, các khổ chắc chắn khó điều phục được, chỉ trừ Thiên tử có tâm thù thắng đã nhiều kiếp tu tập căn lành.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Hãy quan sát con chim này, do những nghiệp gì mà nói pháp thanh tịnh không nhớ và chân thật để dạy những Thiên tử phóng dật? Với tri kiến biết được có người sống phóng dật, người vui chơi hoặc lực sĩ, những người diễn kịch, thân mặc ca-sa vui chơi ca múa, khen công đức của Phật nên được tài vật. Khi được tài vật như y phục, thức ăn liền đem cúng dường Sa-môn, Bà-la-môn hoặc tự dùng. Do nhân mặc ca-sa nên sau khi qua đời được sinh lên cõi trời thọ thân chim, hưởng an lạc thượng diệu. Đó là do những nghiệp như vậy.

Lại nữa, các Thiên chúng vui chơi thọ lạc dưới cây lưu ly, lá cây bằng vàng, cành bằng pha lê rợp tỏa khắp nơi. Lại có cây báu được trang trí bằng các thứ san hô quý, có

trăm ngàn loài ong xinh đẹp, cành cây bằng vàng rờn chân châu. Lại có các ngọn núi được trang trí bằng bảy báu sáng rực. Lại có hoa sen bằng vàng rờn, pha lê, lưu ly. Họ vui chơi hưởng lạc trong những hoa này. Lại có cõi trời khác đầy đủ cung điện, lầu gác báu. Chư Thiên cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc ở đây, không ganh ghét nhau, không sợ hãi, yêu mến nhau, kính trọng nhau, thọ an lạc thượng diệu. Lại cùng chư Thiên vui chơi ca múa vào rừng Như ý. Vào rừng này, họ muốn gì được nấy nên gọi là rừng Như ý. Họ ở đây thọ hưởng diệu lạc một thời gian lâu, lại đi đến núi vàng Tu-di. Trong núi, có sông suối, ao hồ rất đẹp. Họ cùng Thiên nữ vui chơi ca múa trỗi nhạc trời, âm thanh rất hay làm vui lòng người nghe. Họ nhìn ngắm các cảnh sắc xinh đẹp do nghiệp lực hóa sinh mà thọ hưởng diệu lạc. Các Thiên nữ vây quanh, thấy trên núi Tu-di có ao sen nhiều hoa, lại có vườn sen, mùi hương thơm diệu, ngửi vào được vui vẻ, thân tiếp xúc với vật thượng diệu nhất giống như tiếp xúc mùi hương thơm diệu sáng rực không như ở biển Ca-chiên-lân-đề (*chim trong biển Ca-chiên-lân-đề tiếp xúc hương này thì vui vẻ, khi Luân vương thả chúng ra thì hiện mùi thơm ấy*). Ai trông thấy được thì rất vui thích. Họ vui chơi trong núi này, muốn gì được nấy, đầy đủ vô lượng công đức, thanh tịnh không như, tự do thọ hưởng người khác không chiếm đoạt được. Họ ở đây vui chơi thọ các thứ hoan lạc cõi trời, thân thể sáng rực, vô lượng Thiên nữ vây quanh. Thọ năm dục lạc cõi trời đến khi nghiệp thiện hết, họ qua đời, bị thoái đọa, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người thì từ khi sinh đến lúc chết luôn hưởng an lạc, khôi ngô tuấn tú, hoặc được làm vua, quan, đất nước mình sống luôn có pháp lành, sinh vào nơi chúng sinh có chánh kiến, xa lánh bạn ác, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ hai mươi bốn của cõi này tên là Diêm-ma-ta-la. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh phụng trì giới cấm, lợi ích cho chúng sinh bằng tâm chánh kiến, thanh tịnh thân, ngữ, ý. Nếu có người bị rơi trong chỗ nguy hiểm, ở trong đồng vắng hay chìm trong sông thì cứu họ thoát chết. Người đi trong đồng vắng bị đói khát dần vật thì đem nước cho họ, nếu người đi trong chỗ nguy hiểm bị lạc đường thì chỉ đường cho họ. Không cầu báo ân, lợi ích cho chúng sinh, vì cứu giúp chúng sinh mà hy sinh thân mình. Thế nào là không sát sinh, không trộm cướp? Người này hoặc người khác thực hành nghiệp thiện không sát sinh. Trong nhà có những chúng sinh thai sinh, thấp sinh lớn nhỏ phá hoại vật dụng của người, hoặc trên sườn nhà có chúng sinh làm cho người không an ổn, nhưng với tâm Từ bi không giết hại chúng. Dù bị ễnh ương, trùng độc gây hại cũng không giết chúng. Đó là không sát sinh. Thế nào là không trộm? Có mấy cách không trộm như người thiện đi qua đồng vắng, dù có sức mạnh cũng không lấy nước, muối của khách buôn, tự cam chịu đói khát. Nếu khách buôn cho nước thì mới uống, không cho thì mua uống. Xét kỹ quả báo của nghiệp vi tế, thực hành pháp Phật, niệm công đức của Phật. Vì tu tập tâm mình nên không phút giây gần gũi, trò chuyện, đi chung với bạn ác. Vì sao không đi chung với họ? Vì tất cả nghiệp lành đều do gần bạn ác mà bị ngăn ngại, thế nên không giao tiếp, trò chuyện với họ. Vì sao? Vì bạn ác là nơi tập hợp tham, sân, si, người có trí phải lánh xa như cây độc. Người này thanh tịnh như vàng đã tôi luyện, sau khi qua đời được sinh lên cõi Diêm-ma-ta-la. Ở đó, được mọi người tốt kính trọng, cung phụng, do nghiệp quyết định đó được quả vui, thân hình ngày càng sáng rực. Vì sao? Vì cõi trời không có ban đêm, thân hình người này cứ ngày thêm sáng rực. Các Thiên tử khác thấy vậy đều hổ thẹn với Thiên nữ của mình. Người ấy xinh đẹp hơn chư



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiên cõi trời khác.

Thấy vậy chư Thiên đều đến chỗ Thiên vương Thích-ca hỏi nguyên nhân:

–Thưa Thiên vương, vì sao cõi Diêm-ma-ta-la có một Thiên tử vừa sinh ra thân hình sáng rực hơn tất cả Thiên chúng?

Nghe vậy, Đế Thích nói kệ:

*Ánh sáng của Thiên tử  
Do trì giới sinh ra  
Vòng ánh vàng Tu-di  
Không bằng phần mười sáu.  
Thân luôn phóng ánh sáng  
Giống như khối dung kim  
Do người trí tạo nghiệp  
Ánh sáng phủ che khắp.  
Do nghiệp thượng, trung, hạ  
Giữ gìn ba loại giới  
Được quả báo cũng vậy  
Có thượng, trung và hạ.  
Giữ giới bỏ phóng dật  
Phát triển không phóng dật  
Luôn được hưởng an lạc  
Các pháp đều như thế.  
Giữ gìn giới thanh tịnh  
Nay được thân sáng rực  
Ngàn ánh sáng mặt trời  
Cùng chiếu cũng không bằng.  
Trượng phu thù thắng nào  
Giữ gìn bảy chi giới  
Người ấy được quả lành  
Trước đây Phật dạy thế.  
Người nào tạo nghiệp lành  
Không mất quả báo vui  
Không làm thì không quả  
Tạo nghiệp thì không mất.  
Kẻ si không nhân vui  
Chỉ mong cầu quả vui  
Không nhân khó có quả  
Như ép cát không dầu.  
Người nào tu nghiệp lành  
Xả bỏ tâm ganh ghét  
Kẻ ngu si độc ác  
Luôn sống trong sân hận.*

Nghe Đế Thích nói quả báo của nghiệp thiện để dạy các Thiên tử phóng dật, các Thiên tử cúi đầu vâng lãnh, trở về cõi Diêm-ma-ta-la. Về đến nơi, Thiên tử, Thiên nữ vui chơi trở nhạc thọ lạc cõi trời. Hai cây Bà-la ở cõi này là tối thắng trong các vườn rừng của cõi trời Tam thập tam. Sắc tướng, ánh sáng, hoa trái rất kỳ lạ, âm thanh lưỡi



linh che trên lá cây nghe như tiếng năm thứ âm nhạc. Nghe tiếng đó chư Thiên đều đi đến cây này vui chơi thọ lạc. Đến nơi, họ leo lên cây Bà-la. Trên cây có ao hoa sen tên Hoan hỷ. Trong ao có nhiều thiên nga, vịt trời, uyên ương kêu tiếng rất hay. Ao có vô số hoa sen đẹp, nước ao có tám công đức. Thấy vậy, chư Thiên đều thán phục. Ngoài hai cây này ra chưa có cây nào có ao sen như vậy. Ngoài cây Ba-lê-da-đa-câu-tỳ-đà-la-na không có cây nào sánh bằng cây Bà-la. Nói xong, Thiên tử, Thiên nữ ca múa vui chơi thọ hưởng năm dục lạc. Ở đây hưởng hoan lạc trời một thời gian lâu, họ đi đến rừng Thường du hỷ, đầu đội mũ, cổ đeo vòng hoa, mặc y phục sắc sỡ, thân phóng ra các thứ ánh sáng. Nay xin nói một ví dụ nhỏ. Ví như ánh điện chớp vào mùa hạ có ba màu xanh, vàng, đỏ. Nơi chư Thiên tử vui chơi thọ năm dục lạc như sức nước trên núi đổ xuống, và sức của sóng cuộn cuộn. Họ thọ hưởng các thứ dục lạc cũng thế.

Bấy giờ, Đế Thích và các Thiên chúng vui chơi ở Thiên pháp điện, lại cùng Thiên nữ trỗi nhạc ca hát, ra khỏi Thiên pháp đường, đi đến cõi Diêm-ma-ta-la.

Thấy Đế Thích đến, chư Thiên cõi Diêm-ma-ta-la ra nghênh đón, chấp tay đảnh lễ. Thiên vương Thích-ca, chư Thiên ở Thiên pháp đường và chư Thiên cõi Diêm-ma-ta-la cùng nhau ca múa vui chơi, đi đến hai cây ấy. Đến nơi, các Thiên chúng vây quanh cây, uống nước Ma-thâu, Thiên vương Thích-ca hỏi chư Thiên:

–Các ông có thấy cây Diêm-ma-ta-la này không? Trong các cõi trời, ngoài cây Ba-lê-da-đa-câu-tỳ-đà-la ra, tất cả các cây khác không sao sánh bằng.

Chư Thiên đáp:

–Thưa, có thấy.

Đế Thích nói với chư Thiên: Các ông chưa biết công đức của cây Diêm-ma-ta-la, mà chỉ thấy hình sắc của nó, các ông hãy quan sát thế lực của hai cây này.

Khi ấy, Đế Thích xuống xe, cầm chày kim cang đánh vào cây ấy, cánh cửa liền mở ra. Trong cây có vô số vườn rừng, sông suối, ao sen xinh đẹp, có các ngọn núi báu lưu ly, ma-ni, bạch ngân, pha lê trang trí những dòng sông con suối. Lại thấy hoa trời, ao sen bằng bảy báu có trăm ngàn loài ong vây quanh. Lại thấy rừng cây bằng vàng ròng, bạch ngân, lưu ly, báu xanh, có chim cánh bằng bảy báu hót tiếng rất hay. Nghe tiếng ấy, chư Thiên thán phục, vui vẻ thọ lạc.

Khi ấy Thiên đế Thích cùng Thiên chúng vây quanh đi vào các dây cung điện của cây Diêm-ma-ta-la. Những dây cung điện ấy, trụ bằng bảy báu: báu xanh, lưu ly, bạch ngân, pha lê, xa cừ... lại có giường nệm trải lụa xung quanh. Bốn chân giường làm bằng các thứ báu: kim cương, báu xanh, pha lê, lưu ly. Lại thấy trên ngọn núi trong cây có nhiều loài chim hót đủ các âm thanh.

Đế Thích hỏi chư Thiên:

–Các ông có thấy những việc kỳ lạ trong hai cây này không?

Chư Thiên đáp:

–Thưa, có thấy.

Đế Thích quan sát Thiên chúng buông lung tham đắm dục lạc liền đưa họ vào cung điện mà chỉ rõ nghiệp quả. Điện ấy trong suốt như gương, ánh sáng của nó chiếu khắp nơi. Đế Thích chỉ cho chư Thiên: Các ông hãy xem nghiệp quả ở trên vách điện báu này, theo nghiệp mình đã tạo mà có quả báo. Nếu ai có tín tâm cúng tài vật vào ruộng phước thì được quả báo như ý, sinh ở đâu cũng hưởng được quả báo, nhìn vào đó sẽ thấy hết quả báo mình được hưởng.

Đế Thích lại dạy Thiên chúng:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Các ông hãy quan sát người tu hành giữ giới, bảo vệ chúng sinh trong các cõi như cha mẹ, chân thật không hư dối, giống như đất sạch, châu báu tốt. Các Thiên tử! Người nào hộ trì bảy chi giới thì sinh bất cứ nơi nào hoặc cõi trời cõi người đều hưởng quả báo trì giới.

Đế Thích lại chỉ ảnh tượng trong gương nghiệp cho chư Thiên thấy, bảo rằng: Các ông hãy quan sát tất cả nghiệp báo. Nếu người nào tạo nghiệp lành, tu tập trí tuệ chánh kiến thì biết được được trí thượng, trung, hạ mà có quả báo hữu lậu vô lậu.

Đế Thích lại chỉ cho Thiên chúng về chín cách trì giới bố thí bằng trí tuệ. Trong pháp bố thí có thượng, trung, hạ thành tựu quả báo cõi lành, suy xét tu tập, đầy đủ ruộng phước công đức, đầy đủ chín cách đó.

Thiên tử! Không có quyết định thí thì không có tướng tương ứng, gọi là quả nhỏ. Lại có quả nhỏ khác như ngọc quý có thần thông, súc sinh hưởng quả vui, đó là bố thí bậc hạ. Thiên tử các ông hãy quan sát ảnh tượng trong gương nghiệp này, quả bố thí ở trong các loại quả, không có tu tư tâm, tâm không đầy đủ thì công đức tài vật cũng không đủ. Bố thí vào ruộng phước lành, đầy đủ công đức, được quả báo bậc trung. Sinh trong nước Phất-đề-bà, Cù-đà-ni ở cõi người, hoặc sinh trong loài súc sinh A-tu-la, Dạ-xoa gọi là quả bậc trung. Họ thấy tất cả tướng như vậy trên vách gương. Đế Thích lại chỉ quả báo của nghiệp cho Thiên chúng, bảo rằng: Thiên tử! Các ông hãy quan sát nghiệp thượng, trung, hạ, không tu tư tâm nhưng đầy đủ ruộng phước. Vì sao không tu tư tâm mà được quả báo? Có thí chủ bố thí đúng thời, khuyên người bố thí, nhưng không có tâm tin vững, không phải tự mình thí, thấy người đến nhận không đứng lên, không cung kính lễ bái, đầy đủ ruộng phước tài vật nhưng không đủ tư tâm và bố thí quyết định nên sinh ở nơi biên địa không có chánh pháp giới luật, không có lễ nghi, hoặc làm thủ lĩnh, quan, không có lễ nghi của con người.

Thiên tử! Các ông hãy quán xét trên vách gương nghiệp này sẽ thấy tất cả.

Đế Thích chỉ cho họ những việc như vậy.

